

Số: 4568/2022/QĐST-HNGĐ TP.Thủ Đức, ngày 21 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào các Điều 212; 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số: 2805/2022/TLST- HNGĐ ngày 11 tháng 11 năm 2022 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1/ Ông Phạm Văn N, sinh năm 1976

Thường trú: 109/17 đường số V, Khu phố X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/ Bà Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1980

Thường trú: 109/17 đường số V, Khu phố X, phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13/12/2022.

[1] Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Ngọc H thuận tình ly hôn. (Giấy chứng nhận kết hôn số 139, quyển số 01 ngày 02/10/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Y, thành phố Z, Thành phố Hồ Chí Minh).

[2] Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Phạm Nguyễn Thế H1, sinh ngày 06/5/2000 đã trưởng thành.

[3] Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

[5] Về lệ phí Tòa án: 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng), ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Ngọc H phải chịu.

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải đoàn tụ không thành ngày 13 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1./ Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Ngọc H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Có 01 (một) con chung tên Phạm Nguyễn Thế H1, sinh ngày 06/5/2000 đã trưởng thành.

- Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự tự xác định không có.

2./ Về lệ phí Tòa án: Ông Phạm Văn N và bà Nguyễn Ngọc H phải chịu lệ phí hôn nhân sơ thẩm 300.000 đ (Ba trăm ngàn đồng), được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí mà ông N, bà H đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng lệ phí số AA/2022/0006713 ngày 08/11/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông N, bà H đã nộp đủ lệ phí.

3./ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.Thủ Đức;
- Chi cục THADS TP.Thủ Đức;
- Đương sự;
- UBND phường Y,
TP.Z, TP.Hồ Chí Minh;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Trần Nguyên Hà